CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Mã số hồ sơ: H48.267-260505-0003

Quảng Ngãi, ngày 5 tháng 5 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

Ngày tiếp nhận hồ sơ: 05/05/ 2026; Ngày hẹn trả kết quả: 16/06/ 2026

Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

+ -

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		Trước hạn/ đúng hạn/ quá hạn	GHI CHÚ
1. Giao: **BỘ PHẬN TNTKQ**	..... *giờ*..... *phút, ngày*.....*tháng*.....*năm*.....	..... *giờ*..... *phút, ngày*.....*tháng*.....*năm*.....		
2. Nhận:	**Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		
1. Giao:	..... *giờ*..... *phút, ngày* ..... *tháng* ..... *năm*			
2. Nhận:	**Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		
1. Giao:	..... *giờ*..... *phút, ngày* ..... *tháng* ..... *năm*			
2. Nhận:	**Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		
1. Giao:	..... *giờ*..... *phút, ngày*.....*tháng*.....*năm*.....	..... *giờ*..... *phút, ngày*.....*tháng*.....*năm*.....		
2.Nhận: **BỘ PHẬN TNTKQ**	**Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		
1. Giao: **BỘ PHẬN TNTKQ**	..... *giờ*..... *phút, ngày* ..... *tháng* ..... *năm* ..... *(Ngày, giờ nhận kết quả thực tế)*			
2. Nhận:	**Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		

+ -

ỦY BAN NHÂN DÂN UBND XÃ ĐĂK HÀ
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã hồ sơ: **H48.267-260505-0003**

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Đăk Hà
Tiếp nhận hồ sơ của: **PHẠM ĐÌNH CẢNH**
Địa chỉ: ĐAK HÀ 10, Xã Đăk Hà, Tỉnh Quảng Ngãi
Địa chỉ thửa đất: ĐAK HÀ 10, Xã Đăk Hà, Tỉnh Quảng Ngãi
Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0988800713
Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0354283899
Email:
Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài
Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất	Bản chính	1
2	Mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất (nếu có).	Bản chính	1
3	thuế	Bản chính	1
4	uỷ quyền	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: (bộ)
Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 30 (Ngày làm việc)
Thời gian nhận hồ sơ: 08 giờ 13 phút, ngày 05 tháng 05 năm 2026
Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **08 giờ 13 phút, ngày 16 tháng 06 năm 2026**
Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Đăk Hà
Ghi chú:
Vào sổ theo dõi, Quyển số: ....., Số thứ tự: ..... (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Dương Trọng Trinh

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Vũ Văn Bình

Ghi chú:
1. Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
2. Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả.
3. Số điện thoại liên hệ của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

4. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:
- Truy cập vào địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn
- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:
+ Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.
+ Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Đăk Hà. (1)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên (2): PHẠM ĐÌNH CẢNH

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân (3): 0440 6300 1805

c) Mã số thuế (nếu có): .....

d) Địa chỉ (4): Thôn Đăk Hà 10 - xã Đăk Hà - Tỉnh Quảng Ngãi

đ) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0354283899 Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số(4a): 88; Tờ bản đồ số(4b): 33

b) Địa chỉ (5): Thôn Đăk Hà 10 - xã Đăk Hà - tỉnh Quảng Ngãi

c) Diện tích (6): 1.001,4 m²; sử dụng chung: 1.001,4 m²; sử dụng riêng: ..... m²

d) Sử dụng vào mục đích(7): Đất trồng cây lâu năm, từ thời điểm: 1990

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất(8): .....

e) Nguồn gốc sử dụng đất(9): Đất khai hoang năm 1990, sử dụng ổn định đến nay

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ....., tờ bản đồ số ....., của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề.....(10).

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng (11): .....

b) Diện tích xây dựng[12]: .....m^2.

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng [13]: .....m^2.

d) Sở hữu chung[14]: …… m^2, sở hữu riêng[14]: .....m^2.

đ) Số tầng: …….. tầng; trong đó, số tầng nổi: …… tầng, số tầng hầm: .....tầng.

e) Nguồn gốc [15]: .....

g) Năm hoàn thành xây dựng[16]: .....

h) Thời hạn sở hữu đến [17]: .....

i) Cam kết chịu trách nhiệm về nhà ở, công trình xây dựng[18]: □

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: *(Đánh dấu ☑ vào ô lựa chọn)*

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất □

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận □

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* □

d) Đề nghị khác (nếu có): .....

5. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có)[19]:

.....

6. Những giấy tờ nộp kèm theo[20]:

(1) .....

(2) .....

(3) .....

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... ngày .4. tháng.5 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có)

Phạm Đình Cảnh

Hướng dẫn kê khai đơn: *"Lưu ý: xem kỹ hướng dẫn viết Đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên Đơn"*

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thì ghi: "Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu …"; đối với tổ chức, người gốc Việt Nam định cư nước ngoài thì ghi: "Sở Nông nghiệp và Môi trường …" .

(2) Cá nhân: Ghi họ và tên bằng chữ in hoa, năm sinh theo giấy tờ nhân thân. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch. Cộng đồng dân cư: Ghi tên của cộng đồng dân cư. Tổ chức: Ghi theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(3) Cá nhân: Ghi số định danh cá nhân hoặc số, ngày cấp và nơi cấp hộ chiếu.

Tổ chức: Ghi số, ngày ký, cơ quan ký văn bản theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(4) Cá nhân: Ghi địa chỉ nơi đăng ký thường trú. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi địa chỉ đăng ký thường trú ở Việt Nam (nếu có). Cộng đồng dân cư: Ghi địa chỉ nơi sinh hoạt chung của cộng đồng.

Tổ chức: Ghi địa chỉ trụ sở chính theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(4a), (4b): Ghi đối với trường hợp người sử dụng đất có thông tin; trường hợp không có thông tin thì không phải kê khai nội dung này, cơ quan giải quyết thủ tục xác định thông tin này trong quá trình giải quyết thủ tục.

(5) Ghi số nhà, tên đường, phố (nếu có); tên điểm dân cư (tổ dân phố, thôn, xóm, làng, ấp, bản, bon, buôn, phum, sóc, điểm dân cư tương tự) hoặc tên khu vực, xứ đồng (đối với thửa đất ngoài khu dân cư); tên đơn vị hành chính các cấp xã, tỉnh nơi có thửa đất.

(6) Ghi diện tích của thửa đất bằng số Ả Rập, được làm tròn số đến một chữ số thập phân.

(7) Ghi mục đích chính đang sử dụng. Từ thời điểm ghi ngày ... tháng ... năm ...

(8) Ghi "đến ngày …/…/…" hoặc "Lâu dài" hoặc ghi bằng dấu "-/-" nếu không xác định được thời hạn.

(9) Ghi được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm hoặc nhận chuyển quyền (chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn) hoặc nguồn gốc khác như do ông cha để lại, lấn, chiếm, giao đất không đúng thẩm quyền, khai hoang...

(10) Ghi theo văn bản xác lập quyền được sử dụng.

(11) Ghi Nhà ở riêng lẻ/căn hộ chung cư/văn phòng/nhà xưởng ...

(12) Đối với nhà ở riêng lẻ, công trình xây dựng độc lập ghi diện tích mặt bằng chiếm đất của nhà ở, công trình tại vị trí tiếp xúc với mặt đất theo mép ngoài tường bao của nhà ở, công trình được làm tròn số đến một chữ số thập phân.

Đối với căn hộ chung cư, văn phòng, hạng mục công trình thuộc tòa nhà chung cư, tòa nhà hỗn hợp thì ghi diện tích sàn/diện tích sử dụng căn hộ chung cư, văn phòng, hạng mục công trình đó.

(13) Đối với nhà ở, công trình một tầng thì không ghi nội dung này. Đối với nhà ở, công trình nhiều tầng thì ghi tổng diện tích mặt bằng sàn xây dựng của các tầng.

(14) Diện tích "Sở hữu chung" là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của nhiều người; Diện tích "Sở hữu riêng" là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của một người (một cá nhân, một cộng đồng dân cư).

(15) Ghi tự đầu tư xây dựng, mua, được tặng cho ...

(16) Chủ sở hữu tài sản tự xác định và chịu trách nhiệm đối với nội dung kê khai.

(17) Ghi "đến ngày …/…/…" hoặc ghi bằng dấu "-/-" nếu không xác định được thời hạn.

(18) Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đề nghị chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng thuộc trường hợp phải xin phép xây dựng quy định tại khoản 3 Điều 148, khoản 3 Điều 149 của Luật Đất đai mà không có giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền thì đánh dấu ☑ vào ô lựa chọn.

(19) Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm (ví dụ: thương binh, đối tượng chính sách, …) vào mục này.

(20) Đối với tổ chức thì phải nộp kèm theo Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của tổ chức theo Mẫu số 15d hoặc Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của người được giao quản lý đất/người được quản lý đất Mẫu số 15đ, trừ trường hợp tổ chức nhận chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất. Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì nộp giấy tờ chứng minh là đối tượng được miễn, giảm theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC
IDENTITY CARD

Số định danh cá nhân / Personal identification number:
044063001805

Họ, chữ đệm và tên khai sinh / Full name:
PHẠM ĐÌNH CẢNH

Ngày, tháng, năm sinh / Date of birth:
25/12/1963

Giới tính / Sex:
Nam

Quốc tịch / Nationality:
Việt Nam

Nơi cư trú / *Place of residence:*
Đắk Hà, Quảng Ngãi

Nơi đăng ký khai sinh / *Place of birth:*
Đồng Sơn, Quảng Trị

Ngày, tháng, năm cấp / *Date of issue:*
03/11/2025

Ngày, tháng, năm hết hạn / *Date of expiry:*
Không thời hạn

BỘ CÔNG AN/ *MINISTRY OF PUBLIC SECURITY*

IDVNM063001805304406300180 5<<9
6312257M9912315VNM<<<<<<<<<<<0
PHAM<<DINH<CANH<<<<<<<<<<<<<<<<

Mẫu số: **02/SDDNN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân có đất chịu thuế)

[01] Kỳ tính thuế: Năm .....

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:.....

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: ....PHAM ĐÌNH CANH.....

[05] Ngày/tháng/năm sinh:.....25/12/1963.....

[06] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp chưa có mã số thuế):044063001805

[08] Ngày cấp: ..... **[09]** Nơi cấp: .....

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà: ..... **[10.2]** Đường/phố: .....

[10.3] Tổ/thôn: Đăk Hà 10 **[10.4]** Phường/xã/đặc khu: ...Đăk Hà.....

[10.6] Tỉnh/Thành phố: ..Quảng Ngãi.....

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: ..Thôn Đăk Hà 10 - xã Đăk Hà - tỉnh Quảng Ngãi

[12] Điện thoại: ..0354283899.....

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế: .....

[14] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ..... Ngày: .....

3. Thửa đất chịu thuế:

[16] Địa chỉ:

[16.1] Số nhà: ..... **[16.2]** Đường/phố: .....

[16.3] Tổ/thôn: ...Đăk Hà 10..... **[16.4]** Phường/xã/đặc khu: ....Đăk Hà.....

[16.6] Tỉnh/Thành phố: .....Quảng Ngãi.....

[17] Sổ địa chính: ..... **[18]** Thửa đất số: .....88..... **[19]** Tờ bản đồ số: 33

[20] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[21] Thời điểm thay đổi diện tích đất: .....

STT	Loại ruộng đất	Phần hộ gia đình, cá nhân tự khai				Phần do UBND xã, đội thuế xác định		
		Xứ đồng	Ký hiệu thửa	Diện tích (m^2)	Hạng đất	Diện tích (m^2)	Hạng đất	Thuế ghi thu (kg)
	[22]	[23]	[24]	[25]	[26]	[27]	[28]	[29]
I	**Cây hàng năm**							
1	Đất trồng lúa							
2	Đất trồng cây hàng năm khác							
3	Mặt nước nuôi trồng thủy sản							
...	.....							
	Cộng cây hàng năm							
II	**Cây lâu năm**		88	1.001,4				
	Cộng cây lâu năm							
Tổng cộng				1.001,4				

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

ngày .4. tháng 5..năm 2026

..., ngày ... tháng ... năm .....

CHỦ HỘ	**CÁN BỘ THUẾ**	**UBND XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU**
(Ký ghi rõ họ tên)	*(Ký ghi rõ họ tên)*	*(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
Cal	Võ Thường Đông	
Phạm Đình Cảnh		

Ghi chú:

- Một xứ đồng có nhiều thửa đất thì mỗi thửa đất kê khai vào một dòng;

- UBND: Ủy ban nhân dân.

Mẫu số: **01/LPTB**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày … tháng … năm …

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: PHẠM ĐÌNH CẢNH

[05] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 044063001805

[07] Địa chỉ: Thôn Đăk Hà 10

[08] Xã/ phường/đặc khu: Đăk Hà [09] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[10] Điện thoại: 0354285899 [11] Fax: ..... [12] Email: .....

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[14] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 88; Tờ bản đồ số: 33

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: ..... Tòa nhà: ..... Ngõ/Hẻm: .....

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: Đăk Hà 10

1.2.2. Xã/ phường/đặc khu: Đăk Hà

1.2.4. Tỉnh/thành phố Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: CLN

1.5. Diện tích (m^2): 1001,4 m^2

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Đất gia đình tự khai hoang năm 1990, sử dụng ổn định đến nay

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....
- Mã số thuế:.....
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): .....
- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: .....Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:…… Địa chỉ dự án, công trình……

Kết cấu:…… Số tầng nổi:……Số tầng hầm:…….

Diện tích sở hữu chung (m^2):…….. Diện tích sở hữu riêng (m^2):……..

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): ……

Diện tích sàn xây dựng (m^2): …….

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):……

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Phạm Đình Cảnh		044063001805	50%
2	Dương Thị Thu		044164004697	50%

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....

- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày....4. tháng....5. năm....2026

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
hoặc
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Phạm Đình Cảnh

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 88 Tờ bản đồ địa chính: 33

Thôn Đăk Hà 10 Xã Đăk Hà Tỉnh Quảng Ngãi

2. Diện tích: 1.001,4 m^2 Loại đất: CLN

Đo đạc theo Dự án: duyệt ngày

3. Tên người sử dụng đất: Ông Phạm Đình Cảnh, bà Dương Thị Thu

4. Giấy chứng nhận: Đã cấp GCN ☐ ; Chưa cấp GCN ☒

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có): .....

6. Các thông tin khác cần trích lục: .....

7. Sơ đồ thửa đất:

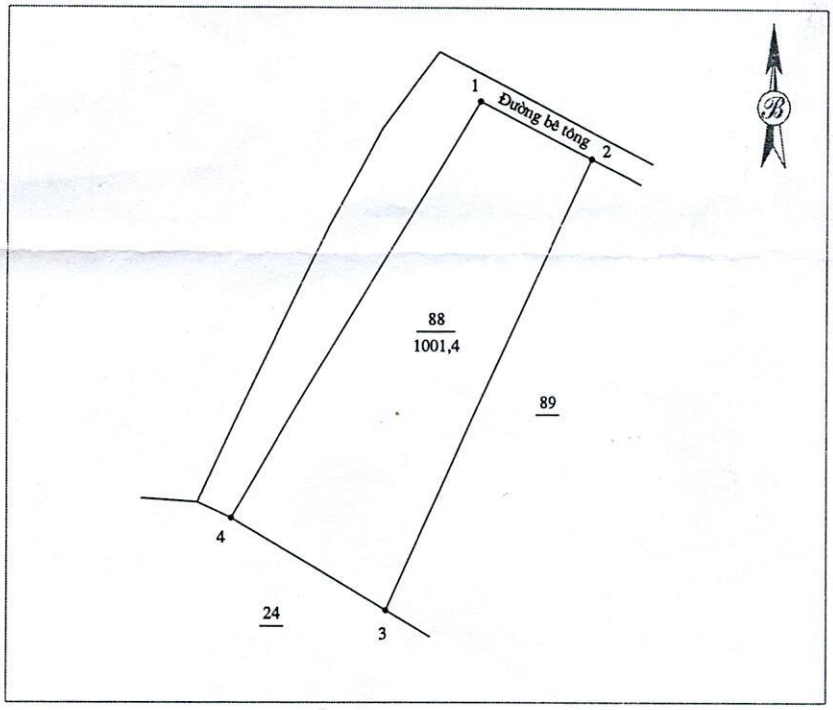

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	14,49
2	57,38
3	20,89
4	56,10
1	

Đăk Hà, Ngày 19 tháng 01 năm 2026

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI

CHI NHÁNH KHU VỰC IX

GIÁM ĐỐC

NGƯỜI TRÍCH LỤC

Trần Ngọc An

Huỳnh Thanh Toàn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 15 tháng 01 năm 2026, Chi nhánh Văn phòng đã tiến hành xác định ranh giới, môc giới sử dụng đất ngoài thực địa

(ông, bà, đơn vị): Ông Phạm Đình Cảnh, bà Dương Thị Thu

Đang sử dụng đất tại: Thôn Đăk Hà 10, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi

Sau khi xem xét về hiện trạng sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới ngoài thực địa như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

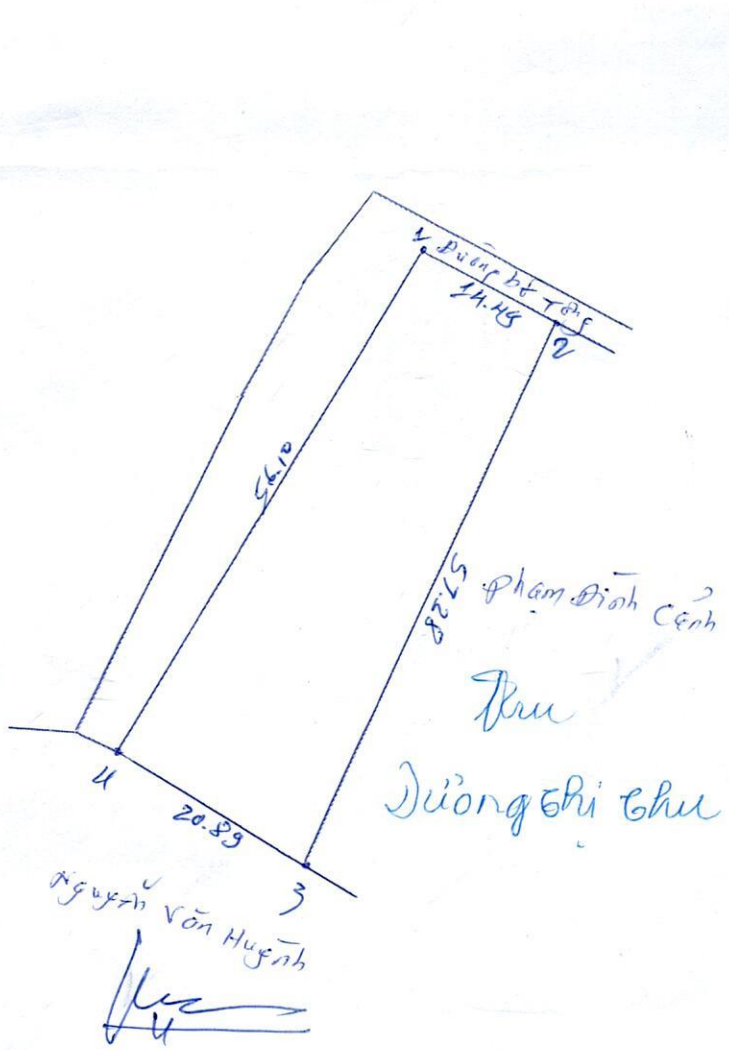

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm 2: Giáp ranh với đường bê tông theo hướng Bắc
- Từ điểm 2 đến điểm 3: Giáp ranh với ông Phạm Minh Cảnh theo trục bê tông
- Từ điểm 3 đến điểm 4: Giáp ranh với ông Nguyễn Văn Huỳnh theo hướng xây
- Từ điểm 4 đến điểm 1: Giáp ranh với đường bê tông theo hướng xây
- Từ điểm đến điểm :
- Từ điểm đến điểm :
- Từ điểm đến điểm :
- Từ điểm đến điểm :
- Từ điểm đến điểm :
- Từ điểm đến điểm :

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất.

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	*Ký tên*
1	Nguyễn Văn Huỳnh			

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai: (Ghi có hay không có; tóm tắt các thay đổi nếu có): .....

Người sử dụng đất	Người đo đạc	Người dẫn đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
Dương Thị Thu	Trần Ngọc An	Chái Thị Ngoan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Phụ lục số 14

Đăk Hà, ngày 15 tháng 01 năm 2026

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 88 ;Tờ bản đồ số: 33 ; Diện tích: 1001,4m2 ; Loại đất: CLN Hình thức sử dụng: Chung
2. Địa chỉ thửa đất: Thôn Đăk Hà 10, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi
3. Tên người sử dụng đất: Ông Phạm Đình Cảnh, bà Dương Thị Thu
4. Địa chỉ người sử dụng đất: Thôn Đăk Hà 10, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ : .....
- Diện tích trên giấy tờ: ..... m2; Loại đất trên giấy tờ: .....

6. Tình hình thay đổi ranh giới khi có giấy tờ:

.....

7. Đo đạc theo dự án (Công trình):
8. Đơn vị đo đạc: Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh KV IX
9. Sơ đồ thửa đất:

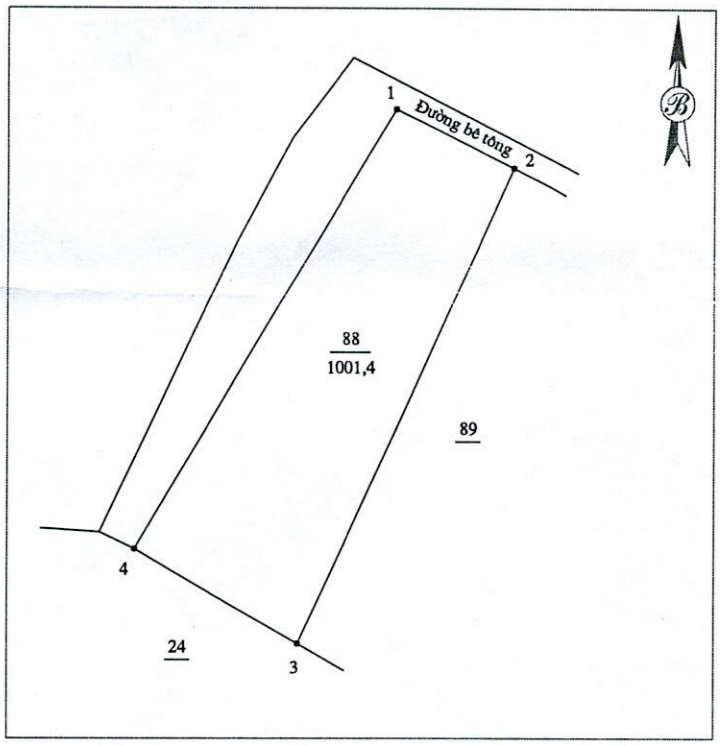

10. Chiều dài canh thửa:

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	14,49
2	57,38
3	20,89
4	56,10
1	

CÁN BỘ ĐO ĐẠC

Trần Ngọc An

NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT

Tôi ký dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu trên ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất

Dương Thị Thu

Ghi chú:

(*) Người sử dụng đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung. Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và nộp lại cho đơn vị đo đạc để lưu hồ sơ nghiệm thu (trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu sử dụng Phiếu này để lấy thông tin kê khai thì được cung cấp thêm 1 bản này)

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ngày 19 tháng 01 năm 2026

Mã của cơ quan thuế: 00254C399CE3334879ABFFED89F1FDAEE0

Ký hiệu: 1C26TVP
Số: 00005698

Tên đơn vị bán hàng: **VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI**
Mã số thuế: 4300337481
Địa chỉ: 56 Phạm Văn Đồng, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam
Số tài khoản:
Ngân hàng:

Họ tên người mua hàng: **PHẠM ĐÌNH CẢNH**
Tên đơn vị mua hàng:
Mã số thuế:
Căn cước công dân: 044063001805
Mã đơn vị quan hệ ngân sách:
Địa chỉ: xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi
Số tài khoản: **Hình thức thanh toán:** Thanh toán tiền mặt
Ngân hàng:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Đo đạc, chỉnh lý và lập bản trích lục thửa đất khu vực đô thị PL1, PCKV:0,3 (Lớn hơn 1.000m2 đến 3.000m2)	Đồng/ thửa	1	2.035.720	2.035.720

Cộng tiền hàng: **2.035.720**

Thuế suất GTGT: **8%** **Tiền thuế GTGT:** **162.858**

Tổng cộng tiền thanh toán: **2.198.578**

Số tiền viết bằng chữ: *Hai triệu, một trăm chín mươi tám nghìn, năm trăm bảy mươi tám đồng*

NGƯỜI MUA HÀNG	CƠ QUAN THUẾ	NGƯỜI BÁN HÀNG
(Ký, ghi rõ họ, tên)	*(Ký, đóng dấu)*	*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)*
	Signature Valid Ký bởi: CN=CỤC THUẾ,O=BỘ TÀI CHÍNH,L=Hà Nội,C=VN Ký ngày: 19/01/2026 11:08:27	Signature Valid Ký bởi: VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI Ký ngày: 19/01/2026 11:07:59

Tra cứu tại website: *https://4300337481-tt78.vnpt-invoice.com.vn* ***Mã tra cứu: 142161001C26TVP5698537291***

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY UỶ QUYỀN

Tôi là:

Ông : **PHẠM ĐÌNH CẢNH** Sinh ngày: 25/12/1963
Căn cước số : 044063001805 ngày cấp 03/11/2025
Nơi cư trú : Tổ Dân Phố 10, Thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum (nay là Thôn Đăk Hà 10, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi).

Bằng văn bản này, tôi ủy quyền cho:

Ông : **DƯƠNG TRỌNG TRINH** Sinh năm: 15/02/2003
Căn cước công dân số : 062203000336 ngày cấp 02/01/2023
Nơi cư trú : Tổ 52, phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Ông DƯƠNG TRỌNG TRINH được quyền thay mặt và nhân danh tôi liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục trích lục sơ đồ vị trí, đo đạc, đăng ký biến động, kê khai và đóng các khoản thuế, phí, lệ phí, cấp và nhận bản chính "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" đối với:

Trích lục bản đồ địa chính do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, cấp ngày 19/01/2026, cụ thể như sau:

- Thửa đất số : **88** Tờ bản đồ số: **33**
- Địa chỉ thửa đất : Thôn Đăk Hà 10, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi
- Diện tích : **1001,4**m^2, *(bằng chữ: Một nghìn không trăm lẻ một phẩy bốn mét vuông)*
- Mục đích sử dụng : Đất trồng cây lâu năm

Trong phạm vi ủy quyền: Ông DƯƠNG TRỌNG TRINH được quyền nộp, bổ túc hồ sơ và nhận hồ sơ; lập và ký tên trên các giấy tờ liên quan; trích lục các giấy tờ, tài liệu; thực hiện các quyền, nghĩa vụ pháp luật qui định có liên quan đến các hành vi được ủy quyền nêu trên.

Thời hạn uỷ quyền: Cho đến khi thực hiện xong công việc ủy quyền nói trên hoặc Giấy ủy quyền hết hiệu lực theo quy định của pháp luật.

Thù lao ủy quyền: Không.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của ông DƯƠNG TRỌNG TRINH nhân danh tôi thực hiện nội dung ủy quyền nêu trên. Tôi đã hiểu rõ nghĩa vụ, lợi ích, hậu quả pháp lý của việc ủy quyền và tự nguyện ký tên dưới đây.

Bên ủy quyền	**Bên nhận ủy quyền**
	Dương Trọng Trinh

NGƯỜI LÀM CHỨNG

Ông Phạm Đình Cảnh không đọc được đã tự mời người làm chứng cho việc lập và điểm chỉ vào Giấy ủy quyền này là:

- NGUYỄN THỊ NHÀN, sinh năm: 08/09/1973, Căn cước công dân số: 034173016494, cấp tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội ngày 12/1/2021

- Nơi đăng ký thường trú: Thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

Có chứng kiến việc Công chứng viên giải thích quyền và nghĩa vụ liên quan đến giấy ủy quyền này cho Phạm Đình Cảnh nghe, đã hiểu rõ toàn bộ nội dung nêu trên, đồng ý điểm chỉ vào từng trang của Giây ủy quyền này trước mặt Công chứng viên./.

Người làm chứng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nhàn

Nguyễn Thị Nhàn

LỜI CHỨNG CHỨNG THỰC ĐIỂM CHỈ

Ngày 23 tháng 01 năm 2026 *(ngày hai mươi ba, tháng một, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)*.

Tại Văn phòng công chứng Vũ Đăng Đoán, địa chỉ: Số 56 Hùng Vương, xã Đắk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi **Thái Văn Ngọc**, là Công chứng viên Văn phòng công chứng Vũ Đăng Đoán, tỉnh Quảng Ngãi,

CHỨNG THỰC:

Ông: **Phạm Đình Cảnh**, Thẻ căn cước công dân số: 044063001805 cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã điểm chỉ vào giấy tờ, văn bản này trước mặt tôi.

Số chứng thực: ....84...., quyển số 01/2026-SCT/CK, ĐC.

CÔNG CHỨNG VIÊN

(*ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu*)

S.Đ.K.H.Đ: 31-C.T.V.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG VŨ ĐĂNG ĐOÁN
X.ĐẮK HÀ - T.QUẢNG NGÃI

Thái Văn Ngọc

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Về việc kiểm tra thực địa, nguồn gốc sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai, hạn mức sử dụng đất và trực tiếp sản xuất nông nghiệp của ông Phạm Đình Cảnh và bà Dương Thị Thu, địa chỉ thửa đất tại thôn Đăk Hà 10, xã Đăk Hà , tỉnh Quảng Ngãi

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 3 năm 2026 tại thửa đất số 88, tờ bản đồ 33, thuộc thôn Đăk Hà 10, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

I. Chúng tôi gồm có:

1. Đại diện Phòng Kinh tế xã Đăk Hà:

- Ông: Huỳnh Anh Khoa Chức vụ:Trưởng phòng.
- Ông: Hoàng Bá Thìn Chức vụ: Chuyên viên.

2. Đại diện Ban quản lý thôn Đăk Hà 10:

- Bà Thái Thị Ngoan Chức vụ: Thôn trưởng.

3. Đại diện các hộ sử dụng đất liền kề:

- Ông: Nguyễn Văn Huỳnh, hộ liền kề.

3. Đại diện chủ sử dụng đất:

- Ông: Phạm Đình Cảnh;
- Bà: Dương Thị Thu.

Cùng thường trú tại: Thôn Đăk Hà 10, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

II. Nội dung:

1. Phòng Kinh tế xã Đăk Hà phối hợp với thôn trưởng, thôn 10, các hộ tứ cận và gia đình kiểm tra thực địa và xác minh nguồn gốc sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai, quy hoạch, hạn mức đất và hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp của ông Phạm Đình Cảnh và bà Dương Thị Thu, tại thửa đất số 88, tờ bản đồ số 33 với diện tích 1001,4m^2 thuộc thôn Đăk Hà 10, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi như sau:

2. Kết quả kiểm tra hiện trạng, nguồn gốc sử dụng đất và quy hoạch sử dụng đất:

Qua kiểm tra thực tế tình hình sử dụng đất của thửa đất số 88, tờ bản đồ số 33 với diện tích 1001,4m^2 thuộc thôn Đăk Hà 10, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi, qua kiểm tra thực tế và lấy ý kiến khu dân cư kết quả như sau:

- Về nguồn gốc sử dụng đất: Đất của ông Phạm Đình Cảnh và bà Dương Thị Thu tự khai hoang năm 1990, sử dụng ổn định đến nay.

- Về hiện trạng sử dụng đất: Tứ cân không tranh chấp.

- Mục đích sử dụng đất theo hiện trạng: Đất trồng cây lâu năm.

- Sự phù hợp về quy hoạch: Thửa đất số 88, tờ bản đồ số 33 thuộc Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Đăk Hà *(tại Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 17 tháng 04 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Đăk Hà).*

3. Về hạn mức sử dụng đất:

Theo ý kiến trình bày của ông Phạm Đình Cảnh và bà Dương Thị Thu tính đến thời điểm hiện tại gia đình đã được UBND huyện Đăk Hà cấp GCNQSD đất số. T 934250, cấp ngày 25/9/2001, thuộc thửa đất số 25,27, tờ bản đồ số 14B, diện tích 16014m^2, mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm.

4. Ý kiến:

4.1. Ý kiến của hộ gia đình:

Gia đình ông Phạm Đình Cảnh và bà Dương Thị Thu, xin cam kết: hiện nay ông Phạm Đình Cảnh đã được hưởng chế độ hưu trí, còn lại vợ là Dương Thị Thu là là nông dân không hưởng các chế độ hưu trí, trợ cấp hoặc các chế độ khác trên địa bàn. Gia đình cam kết về nguồn gốc, hạn mức sử dụng đất, trực tiếp sản xuất nông nghiệp và chưa được cấp GCN QSD đất tại thửa đất trên. Nếu sau này khi các cơ quan thanh tra, kiểm tra mà phát hiện sai sót thì gia đình sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và hoàn trả khi nhà nước truy thu tiền sử dụng đất.

4.2. Ý kiến của các bên tham gia:

- Ý kiến của Ban quản lý thôn: Đối với nguồn gốc đất, nguồn gốc nhà ở, hiện trạng đất và tài sản gắn liền với đất của ông Phạm Đình Cảnh và bà Dương Thị Thu là đúng theo kê khai đề nghị xem xét, giải quyết đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu cho công dân.

- Các hộ dân có liên quan có ý kiến: ranh giới, mốc giới sử dụng đất của ông Phạm Đình Cảnh và bà Dương Thị Thu là ổn định, việc đo đạc của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực IX là đúng hiện trạng, đất không tranh chấp đề nghị xem xét, giải quyết.

- Ý kiến của Phòng kinh tế xã:

+ Thửa đất số 88, tờ bản đồ 33, với diện tích 1001,4m^2 đã được thực hiện đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, đo đạc chi tiết thửa đất ngoài thực địa, ranh giới thửa đất được xác định theo hiện trạng chủ sử dụng đất đang sử dụng đất tại thực địa, do người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề cùng thỏa thuận để xác định ranh giới ngoài thực địa, ranh giới được các bên cắm mốc rõ ràng là ổn định, việc đo đạc của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực IX là đúng hiện trạng, đất không tranh chấp đề nghị xem xét, giải quyết.

+ Trên cơ sở thống nhất kết quả kiểm tra hiện trạng, nguồn gốc sử dụng đất, hạn mức và hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp của ông Phạm Đình Cảnh và bà Dương Thị Thu và ý kiến của các bên tham gia Phòng kinh tế xã tiến hành tổng hợp kết quả kiểm tra và tham mưu Ủy ban nhân dân xã niêm yết danh sách công khai kết quả hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất của Phạm Đình Cảnh và bà Dương Thị Thu; địa chỉ: thôn Đăk Hà 10, xã Đăk Hà.

Biên bản kết thúc vào lúc 16 giờ 00 phút cùng ngày, biên bản được đọc lại cho các bên cùng nghe và cùng thống nhất ký vào biên bản./.

ĐẠI DIỆN CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT	**ĐẠI DIỆN BAN QUẢN LÝ THÔN**
1 Cảnh Phạm Đình Cảnh 2 Thu: Dương Thị Thu	Chau Chu Ngoan
ĐẠI DIỆN HỘ DÂN CÓ LIÊN QUAN	**ĐẠI DIỆN PHÒNG KINH TẾ**
Nguyễn Văn Huỳnh	TRƯỞNG PHÒNG CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM PHÒNG KINH TẾ X.ĐĂK HÀ - T.QUẢNG NGÃI Huỳnh Anh Khoa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: 044164004697
Họ và tên / Full name:
DƯƠNG THỊ THU
Ngày sinh / Date of birth: 01/01/1964
Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
Quê quán / Place of origin:
Quảng Xuân, Quảng Trạch, Quảng Bình
Nơi thường trú / Place of residence:
TT. Đắk Hà, Đắk Hà, Kon Tum
Có giá trị đến:
Date of expiry:
Không thời hạn

Đặc điểm nhận dạng / Personal identification:
Nốt ruồi C.3cm dưới trước mép trái
Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 01/04/2024
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER
Nguyễn Ngọc Cương
Ngón trỏ trái
Left index finger
Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM1640046979044164004697<<5
6401012F9912315VNM<<<<<<<<<<<4
DUONG<<THI<THU<<<<<<<<<<<<<<<<

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 163 Quyển số: 1 -SCT/BS
Ngày 09-07-2025
CHỦ TỊCH UBND XÃ ĐĂK HÀ
Trương Văn Thành

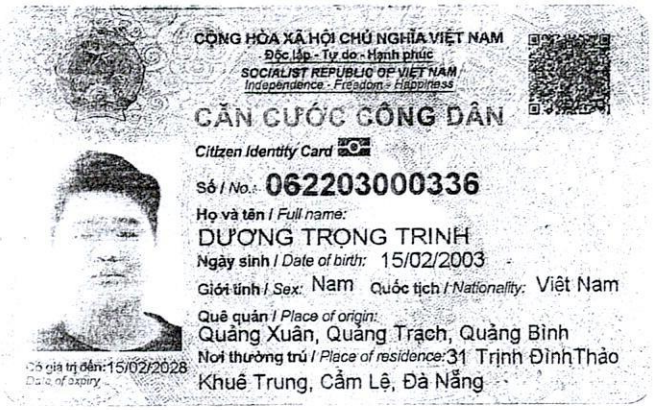

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: 062203000336
Họ và tên / Full name: DƯƠNG TRỌNG TRINH
Ngày sinh / Date of birth: 15/02/2003
Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
Quê quán / Place of origin: Quảng Xuân, Quảng Trạch, Quảng Bình
Nơi thường trú / Place of residence: 31 Trịnh ĐìnhThảo Khuê Trung, Cẩm Lệ, Đà Nẵng
Có giá trị đến: 15/02/2028
Date of expiry

Đặc điểm nhận dạng / Personal identification:
Sẹo chấm C 1,5cm dưới trước đuôi mắt trái
Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 02/01/2023
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF POLICE DEPARTMENT FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER
Nguyễn Quốc Hùng

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM203000336062203000336<<3
0302151M2802150VNM<<<<<<<<<<<6
DUONG<<TRONG<TRINH<<<<<<<<<<<<<

GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

SốT 934250

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Huyện: Đăk Hà

CHỨNG NHẬN

Hộ ông (bà): Phạm Đình Cảnh

Thị trấn Đăk Hà - huyện Đăk Hà

Được quyền sử dụng (16.014) m^2 đất.

Tại: Xã: Đăk La
Huyện: Đăk Hà
Tỉnh: Kon Tum

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m^2)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
14B	25	3797	M	9/2021	Xâm canh
14B	27	12217	CN	9/2051	Xâm canh

Ngày 25 tháng 9 năm 2001.
Chủ tịch UBND

Vào sổ cấp giấy chứng nhận
Quyền sử dụng đất
Số 0887 QSDĐ/295/QĐ-UB(H)

Nguyễn Chương

SƠ ĐỒ TRÍCH LỤC

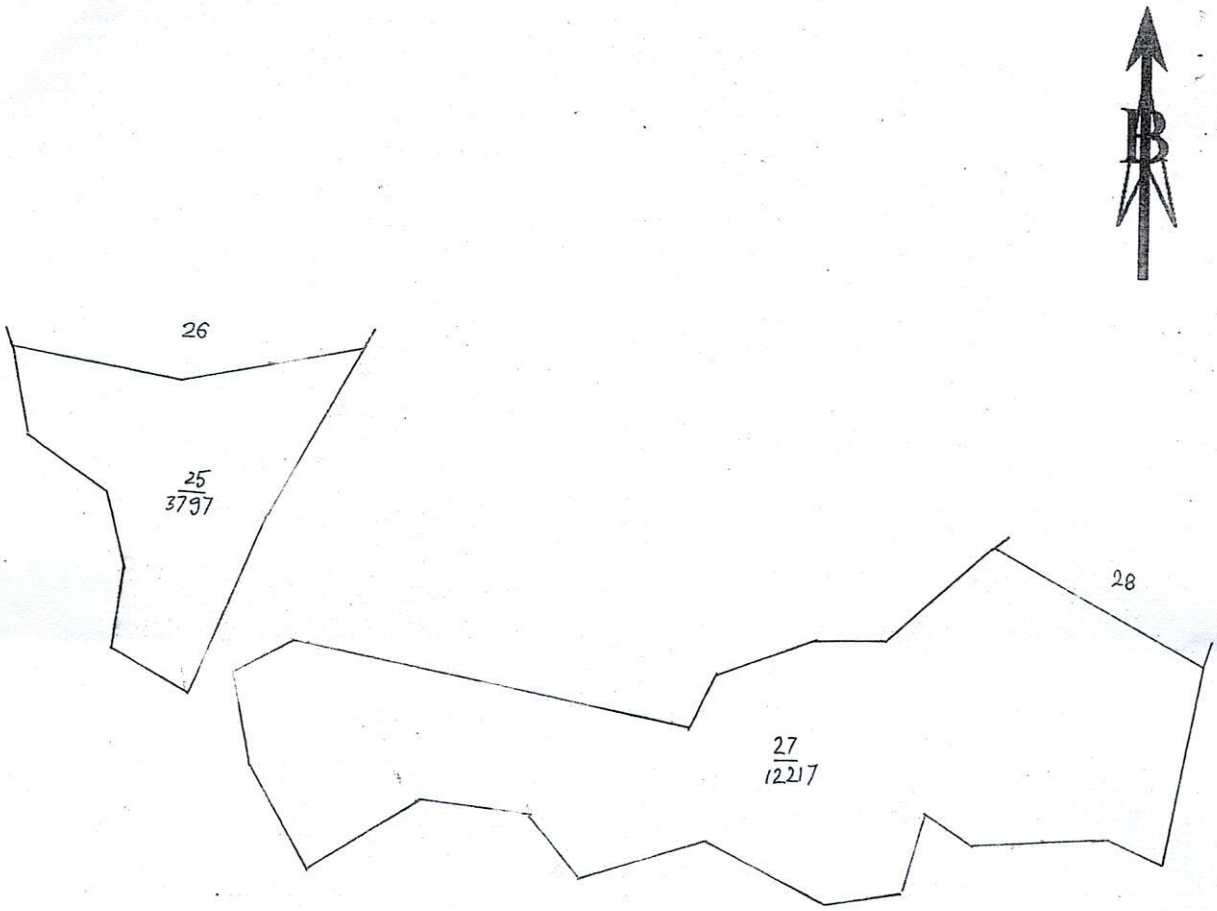

TỶ LỆ: 1/2000

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Ngày tháng năm	Số và nội dung quyết định	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý !

1- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo các điều 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 Luật Đất đai 1993.

2- Khi có thay đổi về hình thể, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.

TRANG BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Thửa đất số: 25, 27 Tờ bản đồ số: 16B

Số phát hành GCN- QSDĐ: T 934 250

Số vào sổ cấp giấy: 02327

Ngày tháng năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
18/6/2009	Thế chấp bằng QSD đất với chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và PTNT huyện Đăk Hà theo hợp đồng số: ~~ngày~~ / /2009 LCP 200901457 ngày 18/6/2009	PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
	Đã xóa thế chấp bằng QSD đất đất theo xác nhận của chi nhánh ngân hàng NN và PTNT huyện Đăk Hà, ngày 26/6/2014	26/6/2014 VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Đoàn Thế Tiến

Lưu ý: ***Trang bổ sung có giá trị như giấy chứng nhận QSD đất yêu cầu các hộ gia đình, cá nhân không được xé bỏ.***